



Thanh Hóa, ngày tháng 12 năm 2019

BÁO CÁO

Kết quả hoạt động của Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2019, nhiệm vụ trọng tâm năm 2020

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2019

1. Hoạt động của Thường trực HĐND tỉnh

a) Chuẩn bị nội dung và tổ chức các kỳ họp HĐND tỉnh

Thường trực HĐND tỉnh đã chủ động, phối hợp chặt chẽ với UBND, Ủy ban MTTQ, các Ban của HĐND tỉnh, các ngành có liên quan để chuẩn bị tốt nội dung 4 kỳ họp thứ 8, 9, 10, 11. Đã tổ chức 08 phiên họp (thứ 20 đến thứ 27) để thống nhất nội dung chương trình kỳ họp; phân công cơ quan, tổ chức chuẩn bị báo cáo, tờ trình, dự thảo nghị quyết; phân công các Ban của HĐND tỉnh thực hiện công tác thẩm tra theo quy định; cho ý kiến vào các báo cáo thẩm tra dự thảo nghị quyết trình 4 kỳ họp nêu trên và các tờ trình của UBND tỉnh trình giữa hai kỳ họp. Các tài liệu kỳ họp đã được Thường trực HĐND, UBND, các Ban của HĐND tỉnh, các cơ quan liên quan chuẩn bị tích cực và kịp thời gửi tới các vị đại biểu để nghiên cứu, chuẩn bị ý kiến thảo luận và chất vấn tại kỳ họp.

Công tác chuẩn bị nội dung và tổ chức các kỳ họp đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật, bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Đảng đoàn HĐND tỉnh. Trong năm, HĐND tỉnh đã ban hành 76 nghị quyết và tại kỳ họp thứ 11 dự kiến sẽ thông qua 25 nghị quyết, nâng tổng số Nghị quyết ban hành năm 2019 lên 101 nghị quyết.

(Có danh mục các nghị quyết HĐND tỉnh đã ban hành kèm theo).

b) Hoạt động giám sát

Ngoài việc giám sát thường xuyên, thực hiện Chương trình giám sát năm 2019, Thường trực HĐND tỉnh đã giám sát chuyên đề “Việc quản lý, sử dụng nguồn dự phòng ngân sách và nguồn tăng thu tại các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2016 - 2018” và có báo cáo kết quả giám sát với HĐND tỉnh tại kỳ họp thứ 11.

Thường trực HĐND tỉnh đã yêu cầu UBND tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố báo cáo kết quả thực hiện các nội dung kết luận của Chủ tịch HĐND tỉnh sau chất vấn tại kỳ họp thứ 7 liên quan đến việc thực hiện chính sách hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở theo Quyết định số 22/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ. Qua xem xét các báo cáo, Thường trực HĐND tỉnh nhận thấy: UBND tỉnh và các địa phương đã cố bản nghiêm túc triển khai thực hiện các nhiệm vụ liên quan. Thường trực HĐND tỉnh đã yêu cầu UBND tỉnh báo cáo kết quả thực hiện kết luận phiên chất vấn tại kỳ họp thứ 7, thứ 9; kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri; kết quả thực hiện các kiến nghị, đề xuất sau giám sát. Xem xét báo cáo của Sở Xây dựng, Công an tỉnh về kết quả thực hiện các

nhiệm vụ, giải pháp và cam kết khi trả lời chất vấn tại kỳ họp thứ 7; báo cáo của UBND tỉnh và các sở: Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Khoa học và Công nghệ về kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp và cam kết khi trả lời chất vấn tại kỳ họp thứ 9. Qua nghiên cứu báo cáo cho thấy, UBND tỉnh, các sở, ngành liên quan đã có những cố gắng trong việc triển khai thực hiện kết luận sau chất vấn của HĐND tỉnh và giải quyết các kiến nghị của cử tri. Tuy nhiên, kết quả thực hiện vẫn còn hạn chế, nhiều nội dung chưa đáp ứng được yêu cầu. Thường trực HĐND tỉnh đang tiếp tục theo dõi và đôn đốc việc thực hiện.

Thường trực HĐND tỉnh cũng thường xuyên phối hợp, tham gia các đoàn giám sát với các cơ quan của Quốc hội khi về làm việc tại tỉnh Thanh Hóa¹.

c) Chỉ đạo, điều hòa, phối hợp hoạt động các Ban HĐND tỉnh và Văn phòng HĐND tỉnh

Ngay từ đầu năm, căn cứ Chương trình giám sát của HĐND tỉnh và Chương trình xây dựng dự thảo Nghị quyết trình HĐND tỉnh trong năm 2019, Thường trực HĐND tỉnh đã tổ chức họp với các đại biểu chuyên trách của các Ban HĐND tỉnh để chỉ, điều hòa, phối hợp, phân công, thống nhất Chương trình công tác năm 2019 của Thường trực và các Ban HĐND tỉnh, tạo sự chủ động, khoa học trong việc thực hiện nhiệm vụ công tác. Trên cơ sở Chương trình công tác đã được ban hành, hằng tháng, Thường trực tổ chức hội nghị giao ban định kỳ để đánh giá kết quả công tác tháng trước, bàn và thống nhất những nhiệm vụ trọng tâm để tập trung thực hiện trong tháng tiếp theo, đồng thời rà soát những việc tồn đọng, chậm hoặc chưa thực hiện để kịp thời chỉ đạo, giải quyết. Công tác điều hòa hoạt động của các Ban HĐND tỉnh được thực hiện tốt, do đó hạn chế được sự chùng chể về thời gian, địa điểm, đơn vị giám sát, khảo sát, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động.

Quá trình tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ, Thường trực HĐND tỉnh đã thực hiện tốt công tác chỉ đạo Văn phòng HĐND tỉnh tiếp tục kiện toàn tổ chức, bộ máy và nâng cao chất lượng tham mưu, phục vụ hoạt động của Thường trực, các Ban, tổ đại biểu và đại biểu HĐND tỉnh.

d) Xem xét, giải quyết các vấn đề UBND tỉnh trình giữa hai kỳ họp

Ngoài nội dung trình tại các kỳ họp, đến ngày 30/11/2019, Thường trực HĐND tỉnh nhận được 20 tờ trình của UBND tỉnh đề nghị xem xét, quyết định một số vấn đề mang tính cấp bách, cần phải triển khai ngay nhằm đáp ứng kịp thời công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Việc xem xét, quyết định những nội dung thuộc thẩm quyền được tập thể Thường trực HĐND tỉnh họp bàn thảo luận dân chủ, công khai. Mọi quyết định đều dựa trên cơ sở pháp luật, báo cáo thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh, các ý kiến của từng thành viên Thường trực và ý kiến các cơ quan chuyên môn của UBND tỉnh tham dự phiên họp. Thường trực HĐND tỉnh đã sớm có thông báo kết luận về các nội dung được xin ý kiến để UBND tỉnh triển khai thực hiện.

(Có danh mục các nội dung Thường trực HĐND tỉnh đã giải quyết giữa hai kỳ họp kèm theo).

¹ Tham gia Đoàn giám sát của Ủy ban Thường vụ Quốc hội giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về quy hoạch, quản lý, sử dụng đất đai trên địa bàn tỉnh; việc thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý, sử dụng các Quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách nhà nước giai đoạn 2013 - 2018 của tỉnh Thanh Hóa; việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng chống thiên tai trên địa bàn tỉnh.

đ) Tổ chức hoạt động tiếp xúc cử tri của các đại biểu HĐND tỉnh

Trước sau mỗi kỳ họp thường lệ (thứ 9 và 11), Thường trực HĐND đã chủ trì, phối hợp với UBMTTQ tỉnh xây dựng kế hoạch tiếp xúc cử tri và triển khai sớm đến các Tổ đại biểu HĐND tỉnh; chỉ đạo Văn phòng HĐND phối hợp với các cơ quan thông tin (Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Thanh Hoá...) kịp thời thông báo rộng rãi lịch tiếp xúc cử tri của tất cả các Tổ đại biểu trên các phương tiện thông tin đại chúng để cử tri biết và tham dự. Hoạt động tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND tỉnh đã được tổ chức thực hiện nghiêm túc, đúng kế hoạch và tiếp tục có những cải tiến về nội dung, dành nhiều thời gian để tiếp nhận ý kiến đóng góp, phản ánh của cử tri cũng như thông tin, tuyên truyền đến cử tri biết về nội dung các nghị quyết của HĐND tỉnh vừa được ban hành. Tài liệu phục vụ tiếp xúc cử tri được chuẩn bị chu đáo, gửi đến đại biểu kịp thời. Các ý kiến, kiến nghị của cử tri trong tỉnh đã được Thường trực HĐND tỉnh và UBMTTQ tỉnh phối hợp rà soát, phân loại, tổng hợp đầy đủ để thông báo tại kỳ họp. Một số nội dung đông đảo cử tri quan tâm đã được Thường trực HĐND tỉnh lựa chọn để đưa ra chất vấn tại kỳ họp.

e) Thực hiện công tác dân nguyện

Công tác tiếp công dân được Thường trực HĐND tỉnh quan tâm chỉ đạo, thực hiện đạt nhiều kết quả tốt. Thường trực HĐND tỉnh đã bố trí, sắp xếp lịch để các đại biểu HĐND tỉnh hoạt động chuyên trách tiếp công dân tại Trụ sở tiếp công dân của tỉnh; đồng thời, yêu cầu các Tổ trưởng Tổ đại biểu HĐND tỉnh phối hợp với Thường trực HĐND, UBND huyện, thị xã, thành phố sắp xếp lịch, tổ chức để đại biểu thuộc Tổ thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân hằng tháng tại trụ sở tiếp công dân của địa phương nơi ứng cử. Chỉ đạo Văn phòng HĐND tỉnh tổng hợp tình hình, kết quả tiếp công dân của các đại biểu HĐND tỉnh và kết quả tiếp nhận, phân loại, xử lý đơn, theo dõi việc giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của công dân gửi đến HĐND tỉnh để đôn đốc việc thực hiện kịp thời, đúng quy định.

Đến ngày 30/11/2019, đã tiếp nhận 249 đơn khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của công dân; phân loại, xử lý và chuyển 112 đơn (gồm 24 đơn khiếu nại, 16 đơn tố cáo, 72 đơn phản ánh, kiến nghị) đến các cơ quan, người có thẩm quyền yêu cầu xem xét giải quyết; hướng dẫn, trả lời công dân 39 đơn; lưu 98 đơn không đủ điều kiện xử lý. Đến nay các cơ quan có trách nhiệm đã báo cáo kết quả giải quyết 62/112 đơn (đạt 55,4%) do Thường trực HĐND tỉnh chuyển đến.

g) Thực hiện một số nhiệm vụ khác

- Thực hiện tốt công tác đối ngoại theo chức năng, nhiệm vụ và theo sự phân công của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Tham gia đón tiếp các đoàn công tác của Trung ương về dự Lễ kỷ niệm 990 năm Thanh Hóa. Tham gia đầy đủ các hội nghị, hội thảo do các cơ quan của Quốc hội, Tòa án nhân dân tối cao, Bộ Tư lệnh Quân khu 4, Thường trực HĐND các tỉnh khu vực Bắc Trung bộ tổ chức. Tổ chức hội nghị trao đổi kinh nghiệm hoạt động với Đoàn công tác của HĐND tỉnh Hòa Phố nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào².

- Phối hợp với Trung tâm bồi dưỡng đại biểu dân cử thuộc Ban Công tác đại

² Tại hội nghị hai bên đã ký kết Biên bản ghi nhớ kết quả hội nghị và thống nhất chương trình hoạt động trong thời gian tới nhằm tăng cường mối quan hệ hợp tác giữa HĐND hai tỉnh, góp phần thúc đẩy mối quan hệ hợp tác giữa hai tỉnh Thanh Hóa - Hòa Phố ngày càng phát triển tốt. Thường trực HĐND tỉnh đã tổ chức trao tặng HĐND tỉnh Hòa Phố 05 bộ máy vi tính nhằm giúp đơn vị bạn tăng cường trang thiết bị phục vụ hoạt động.

biểu của Ủy ban Thường vụ Quốc hội tổ chức hội nghị bồi dưỡng kỹ năng hoạt động cho các vị đại biểu HĐND tỉnh, Chủ tịch HĐND và đại biểu hoạt động chuyên trách của HĐND cấp huyện là Phó Chủ tịch, Phó Trưởng Ban, cán bộ, công chức Văn phòng HĐND tỉnh nhằm tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của HĐND các cấp tỉnh Thanh Hóa.

- Tham gia với Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh trong quá trình xây dựng pháp luật; trong năm, đã tham gia góp ý kiến vào 15 dự thảo dự án luật³, dự Hội thảo với Ủy ban Về các vấn đề xã hội của Quốc hội về Bộ luật lao động,...

- Thực hiện tốt các nhiệm vụ thường xuyên như: Công tác tự kiểm tra, xử lý các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND tỉnh ban hành và xây dựng báo cáo gửi các bộ, ngành Trung ương⁴ bảo đảm yêu cầu về thời gian và chất lượng; quyết định cho đại biểu HĐND tỉnh thôi làm Ủy viên của Ban theo đề nghị của Trưởng ban Pháp chế HĐND tỉnh đề HĐND tỉnh bầu bổ sung Ủy viên UBND tỉnh nhiệm kỳ 2016 - 2021. Tham dự đầy đủ các hội nghị, các sự kiện và thực hiện tốt các hoạt động tri ân, đền ơn, đáp nghĩa theo phân công của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

2. Hoạt động của các Ban HĐND tỉnh

a) Hoạt động giám sát, khảo sát

Thực hiện Chương trình giám sát của HĐND tỉnh năm 2019 và chỉ đạo, điều hòa, phối hợp hoạt động của Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh đã chủ động điều chỉnh chương trình, kế hoạch, thời gian, địa điểm thực hiện giám sát của mình để tránh trùng lặp, chồng chéo; tiến hành hoạt động giám sát bảo đảm tuân thủ pháp luật, khách quan, công khai, minh bạch, hiệu quả và không làm cản trở đến hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức chịu sự giám sát.

Ban Pháp chế giám sát chuyên đề “Việc chấp hành các quy định của pháp luật trong công tác phòng, chống tội phạm” và 3 cuộc giám sát thường xuyên⁵.

Ban Kinh tế - Ngân sách giám sát chuyên đề “Việc giải quyết thủ tục hành chính, trọng tâm là giải quyết thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp” và tham gia cùng Thường trực HĐND tỉnh giám sát tại một số huyện về việc quản lý, sử dụng nguồn dự phòng ngân sách và nguồn tăng thu.

Ban Văn hóa - Xã hội giám sát chuyên đề “Công tác quản lý Nhà nước và tổ chức hoạt động trong thiết chế văn hóa, thể thao trên địa bàn tỉnh từ năm 2015 đến nay” và 4 cuộc giám sát thường xuyên⁶.

³ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật kiểm toán nhà nước năm 2015; Luật thi hành án hình sự (sửa đổi); Luật kiến trúc; Luật giáo dục (sửa đổi); Luật đầu tư công (sửa đổi); Luật quản lý thuế; Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức (sửa đổi); Luật dân quân tự vệ (sửa đổi); Luật xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam; Luật thư viện; Luật lực lượng dự bị động viên; Bộ Luật lao động; Luật chứng khoán.

⁴ Báo cáo Bộ Công Thương; Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Bộ Khoa học và Công nghệ; Bộ Tài nguyên và Môi trường; Bộ Tư pháp; Bộ Thông tin và Truyền thông; Bộ Giáo dục và Đào tạo; Bộ Công an; Thanh tra Chính phủ; Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

⁵ Giám sát kết quả thực hiện các kiến nghị sau giám sát việc chấp hành pháp luật bảo vệ môi trường; việc chấp hành các quy định của pháp luật trong công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, hàng giả và gian lận thương mại trên địa bàn tỉnh; việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo đảm trật tự an toàn giao thông.

⁶ Giám sát việc sắp xếp các trường mầm non, tiểu học, THCS và trường phổ thông có nhiều cấp học hiện có trên địa bàn đến năm 2020 theo Nghị quyết số 122/2015/NQ-HĐND ngày 17/5/2015 của HĐND tỉnh; việc thực hiện nhiệm vụ của ngành Thông tin – Truyền thông từ năm 2018 đến nay, trọng tâm là việc thực hiện các quy định về phát ngôn,

Ban Dân tộc giám sát chuyên đề “Việc thực hiện một số chế độ tài chính đối với học sinh các trường phổ thông dân tộc nội trú theo Thông tư liên tịch số 109/2009/TTLT/BTC-BGDĐT ngày 29/5/2009 của Bộ Tài chính - Bộ Giáo dục và Đào tạo trên địa bàn tỉnh, năm học 2016 - 2017 và 2017 - 2018.”.

Thông qua hoạt động giám sát, các Ban của HĐND tỉnh đã phát hiện và có những kết luận, kiến nghị với các cơ quan chịu sự giám sát về công tác quản lý, điều hành; đề xuất các giải pháp nhằm giải quyết những khó khăn, vướng mắc chung của tỉnh, của các địa phương, đơn vị, giúp các ngành, các địa phương hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Bên cạnh hoạt động giám sát, các Ban của HĐND tỉnh đã tổ chức thực hiện các cuộc khảo sát thu thập thông tin phục vụ công tác thẩm tra báo cáo của các cơ quan chức năng về tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh; thẩm tra các dự thảo nghị quyết trình kỳ họp thứ 8, 9, 10, 11 HĐND tỉnh và thẩm tra các nội dung UBND tỉnh xin ý kiến giữa hai kỳ họp theo sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh.

b) Hoạt động thẩm tra các báo cáo, đề án, tờ trình, dự thảo nghị quyết

Theo quy định của pháp luật và sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh, các Ban của HĐND tỉnh đã chủ động phối hợp chặt chẽ với UBND tỉnh và các cơ quan liên quan để thẩm tra các nội dung thuộc lĩnh vực phụ trách.

Ban Pháp chế thẩm tra báo cáo của UBND, Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân, Cục Thi hành án dân sự tỉnh về tình hình thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội, tư pháp 6 tháng đầu năm và cả năm 2019; thẩm tra 2 dự thảo nghị quyết trình kỳ họp thứ 9; 2 dự thảo nghị quyết trình kỳ họp thứ 10; 6 dự thảo nghị quyết trình kỳ họp thứ 11.

Ban Kinh tế - Ngân sách thẩm tra báo cáo của UBND tỉnh về tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế, tài chính, đầu tư 6 tháng đầu năm và cả năm 2019; thẩm tra 17 dự thảo nghị quyết trình kỳ họp thứ 8; 15 dự thảo nghị quyết trình kỳ họp thứ 9; 23 dự thảo nghị quyết trình tại kỳ họp thứ 10; 16 dự thảo nghị quyết trình tại kỳ họp thứ 11. Thẩm tra 18 tờ trình của UBND tỉnh trình Thường trực HĐND tỉnh giữa hai kỳ họp.

Ban Văn hóa - Xã hội thẩm tra báo cáo của UBND tỉnh về tình hình thực hiện nhiệm vụ văn hóa - xã hội 6 tháng đầu năm và cả năm 2019; thẩm tra 4 dự thảo nghị quyết trình kỳ họp thứ 8; 3 dự thảo nghị quyết trình kỳ họp thứ 9; 3 dự thảo nghị quyết trình tại kỳ họp thứ 10; 2 dự thảo nghị quyết trình tại kỳ họp thứ 11. Thẩm tra 2 tờ trình của UBND tỉnh trình Thường trực HĐND tỉnh giữa hai kỳ họp.

Ban Dân tộc thẩm tra báo cáo của UBND tỉnh về tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm và cả năm 2019, phần liên quan đến miền núi.

Trong báo cáo thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh đã đưa ra quan điểm, nhận xét, kiến nghị, đề xuất, cung cấp những thông tin cần thiết để HĐND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh quyết định.

cung cấp, đăng, phát và xử lý thông tin báo chí trên địa bàn tỉnh; tình hình thực hiện nhiệm vụ của ngành Lao động, Thương binh và Xã hội, trọng tâm là việc thực hiện chính sách cho người có công với cách mạng và đối tượng bảo trợ xã hội, công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho lao động nông thôn, xuất khẩu lao động, công tác xóa đói giảm nghèo; công tác quản lý nhà nước về phát triển du lịch từ năm 2018 đến nay, trọng tâm là công tác bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm tại các điểm du lịch trên địa bàn thành phố Sầm Sơn và huyện Tĩnh Gia.

c) Phối hợp tham gia ý kiến vào các dự thảo luật, pháp lệnh và một số nhiệm vụ khác

Theo đề nghị của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, Ban Pháp chế đã giúp Thường trực HĐND tỉnh tham gia ý kiến đóng góp bảo đảm yêu cầu và chất lượng vào 15 dự thảo dự án luật trình kỳ họp thứ 7, thứ 8 Quốc hội khóa XIV. Ban Văn hóa - Xã hội xây dựng báo cáo gửi Ủy ban Văn hóa, Giáo dục, Thanh niên, Thiếu niên và Nhi đồng của Quốc hội về tình hình thực hiện Luật Thanh niên tại Thanh Hóa từ năm 2006 đến nay. Ban Dân tộc tham gia Ban chỉ đạo Đại hội các dân tộc thiểu số tỉnh Thanh Hóa; tham gia ý kiến vào danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh.

(Chi tiết xem báo cáo kết quả hoạt động của các Ban HĐND tỉnh năm 2019)

3. Hoạt động của các Tổ đại biểu và đại biểu HĐND tỉnh

a) Hoạt động tiếp xúc cử tri

- Thực hiện Kế hoạch tiếp xúc cử tri trước kỳ họp thường lệ của HĐND tỉnh (thứ 9 và 11), các Tổ đại biểu đã phối hợp với Ban Thường trực UBMTTQ, Thường trực HĐND, UBND các huyện, thị, thành phố xây dựng lịch tiếp xúc cử tri của Tổ, gửi lịch tiếp xúc cử tri về Thường trực HĐND tỉnh để theo dõi và chỉ đạo công tác phục vụ, công tác tuyên truyền hoạt động tiếp xúc cử tri bảo đảm chu đáo. Các Tổ đại biểu đã tổ chức tiếp xúc cử tri tại 75 điểm để tiếp nhận các ý kiến, kiến nghị của cử tri chuẩn bị kỳ họp thứ 9 và kỳ họp thứ 11. Tại các điểm tiếp xúc đều phát huy dân chủ, tăng cường đối thoại giữa đại biểu với cử tri; tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi Thường trực HĐND tỉnh và UBMTTQ tỉnh đúng thời gian quy định.

- Đa số đại biểu thực hiện tốt việc tiếp xúc cử tri, giữ mối liên hệ với cử tri và Nhân dân nơi công tác, nơi cư trú, nơi ứng cử; có 87/94 đại biểu đã tham gia tiếp xúc cử tri trước kỳ họp thứ 9 và 84/94 đại biểu tham gia tiếp xúc cử tri trước kỳ họp thứ 11.

b) Hoạt động tiếp công dân

- Đã có 24/27 Tổ đại biểu phân công tiếp công dân hằng tháng tại Trụ sở tiếp công dân ở địa phương đại biểu ứng cử và gửi lịch về Thường trực HĐND tỉnh để theo dõi, tổng hợp⁷; các Tổ đại biểu đã phối hợp với Thường trực HĐND, UBND huyện, thị xã, thành phố nơi ứng cử sắp xếp lịch và tổ chức cho đại biểu thuộc Tổ (trừ các đại biểu chuyên trách đã có lịch tiếp công dân tại Trụ sở tiếp công dân của tỉnh) thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân năm 2019.

- Đa số các đại biểu HĐND tỉnh đã thực hiện nghiêm túc việc tiếp công dân theo lịch; thực hiện tốt phương châm gần dân để lắng nghe, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân. Một số đại biểu đã thực hiện tốt trách nhiệm tiếp nhận và xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân.

c) Tham gia hoạt động giám sát, khảo sát và thảo luận, chất vấn tại kỳ họp

Các đại biểu là Ủy viên của các Ban HĐND tỉnh và một số đại biểu HĐND tỉnh được mời đã tích cực tham gia hoạt động giám sát, khảo sát của Thường trực HĐND, các Ban HĐND tỉnh trong thời gian giữa hai kỳ họp. Nhiều đại biểu đã nêu cao tinh thần trách nhiệm, tập trung nghiên cứu tài liệu kỳ họp và tham gia thảo luận, chất vấn, phân tích làm rõ tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã

⁷ Các Tổ đại biểu không gửi lịch gồm: Như Xuân, Cẩm Thủy, Sầm Sơn.

hội, đề xuất bổ sung thêm nhiệm vụ, giải pháp được nêu trong Báo cáo của UBND tỉnh; tham gia đóng góp ý kiến vào các dự thảo nghị quyết của HĐND tỉnh.

4. Một số hạn chế, tồn tại

- Hiệu quả hoạt động theo dõi, giám sát việc thực hiện kết luận sau chất vấn; giải quyết các kiến nghị, đề xuất trong các báo cáo kết quả giám sát chuyên đề; giải quyết các kiến nghị của cử tri gửi đến HĐND tỉnh tại kỳ họp trước chưa đạt như mong muốn.

- Chưa tổ chức các cuộc tiếp xúc cử tri theo chuyên đề. Một số kiến nghị cụ thể của cử tri ở các huyện, thị xã, thành phố mặc dù tổng hợp nhiều nhưng chưa được xem xét, giải quyết và trả lời với cử tri, ảnh hưởng đến chất lượng hoạt động của HĐND tỉnh cũng như để cử tri tiếp tục kiến nghị nhiều lần.

- Đại biểu HĐND tỉnh hoạt động không chuyên trách chuẩn bị nội dung chất vấn tại kỳ họp còn ít. Một số đại biểu chưa thực hiện tốt nhiệm vụ của đại biểu HĐND như không tham gia tiếp xúc cử tri, không tham dự kỳ họp HĐND và không báo cáo Thường trực HĐND tỉnh.

- Việc chủ động tham gia thảo luận tại phiên họp toàn thể của các đại biểu còn hạn chế, chủ yếu do Chủ tọa kỳ họp chỉ định nên chất lượng phát biểu không cao.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA HĐND TỈNH NĂM 2020

1. Thường trực HĐND tỉnh

- Thực hiện tốt công tác phối hợp với UBND tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan để chuẩn bị nội dung các kỳ họp HĐND tỉnh tổ chức trong năm 2020 bảo đảm chất lượng và tiến độ, đặc biệt là nội dung các dự thảo nghị quyết, đề án, cơ chế chính sách.

- Làm tốt vai trò chỉ đạo, điều hoà, phối hợp hoạt động của các Ban HĐND tỉnh; triển khai các hoạt động giám sát thường xuyên theo quy định của pháp luật và nghị quyết về chương trình giám sát năm 2020 của HĐND tỉnh bảo đảm chất lượng, hiệu lực và hiệu quả. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, Ủy ban MTTQ tỉnh, với Thường trực HĐND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức các hoạt động giám sát tại địa phương.

- Tổ chức các phiên họp định kỳ theo quy định của pháp luật để xem xét, quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền; trọng tâm là giải quyết các nội dung UBND tỉnh trình giữa hai kỳ họp và cho ý kiến vào các tờ trình, báo cáo thẩm tra dự thảo nghị quyết trình kỳ họp HĐND tỉnh.

- Tổ chức thực hiện đúng quy định về công tác tiếp công dân, đôn đốc việc giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân. Tiếp tục nghiên cứu để hoạt động tiếp xúc cử tri, chất vấn và trả lời chất vấn thực sự có hiệu quả.

- Phối hợp với Ban Công tác đại biểu - Ủy ban Thường vụ Quốc hội tổ chức hội nghị bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho đại biểu HĐND tỉnh (các chuyên đề: HĐND trong quyết định chủ trương đầu tư, chương trình dự án của địa phương; Giám sát thực hiện ngân sách địa phương; Giám sát hoạt động đầu tư xây dựng cơ bản/đầu tư công; Kỹ năng phân tích và đánh giá tác động của chính sách). Chuẩn bị bài tham luận và tham gia Hội nghị Thường trực HĐND các tỉnh Bắc Trung bộ lần thứ 7 và thứ 8, nhiệm kỳ 2016 - 2021.

- Chỉ đạo Văn phòng HĐND tỉnh chủ động phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện tốt công tác tham mưu, phục vụ hoạt động của Thường trực, các

Ban và đại biểu HĐND tỉnh; tham mưu đầy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của HĐND tỉnh, nhất là tổ chức các kỳ họp HĐND tỉnh, phiên họp của Thường trực HĐND tỉnh không sử dụng văn bản giấy.

2. Các Ban của HĐND tỉnh

- Bám sát nghị quyết về chương trình giám sát của HĐND tỉnh năm 2020 để xây dựng kế hoạch và triển khai các hoạt động giám sát, khảo sát theo chức năng, nhiệm vụ. Theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc các kết luận sau giám sát, sau chất vấn và các ý kiến, kiến nghị của cử tri có liên quan đến lĩnh vực Ban được phân công phụ trách.

- Chủ động cập nhật những nội dung do UBND tỉnh đề nghị trình tại các kỳ họp HĐND tỉnh tổ chức trong năm 2020 để phối hợp với các cơ quan soạn thảo tiến hành các hoạt động khảo sát phục vụ việc thẩm tra các báo cáo, đề án, dự thảo nghị quyết bảo đảm chất lượng.

- Thẩm tra các nội dung UBND tỉnh trình Thường trực HĐND tỉnh trong thời gian giữa hai kỳ họp; thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh.

3. Đại biểu và Tổ đại biểu HĐND tỉnh

3.1. Tổ trưởng Tổ đại biểu HĐND tỉnh chủ động phối hợp chặt chẽ với Thường trực HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ các huyện, thị xã, thành phố tổ chức thực hiện hiệu quả hoạt động tiếp xúc cử tri trước và sau mỗi kỳ họp; ngay sau buổi tiếp xúc cử tri, tổ chức họp với đại diện Thường trực HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ huyện, thị xã, thành phố thuộc đơn vị bầu cử để thống nhất nội dung tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri toàn huyện, thị xã, thành phố gửi đến HĐND tỉnh.

- Phân công đại biểu HĐND tỉnh công tác tại địa phương thực hiện việc tiếp công dân định kỳ hằng tháng tại Trụ sở tiếp công dân thuộc địa bàn đại biểu ứng cử; gửi lịch phân công tiếp công dân về Thường trực HĐND tỉnh để theo dõi.

3.2. Mỗi đại biểu HĐND tỉnh tiếp tục nêu cao trách nhiệm trước cử tri và Nhân dân; tăng cường tiếp xúc và giữ mối liên hệ với cử tri; thực hiện nghiêm túc việc báo cáo với cử tri về kết quả giải quyết những kiến nghị của cử tri địa phương nơi đại biểu ứng cử và kết quả hoạt động đại biểu của mình.

- Thực hiện nghiêm túc lịch tiếp công dân tại địa phương ứng cử; theo dõi, đôn đốc việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân.

- Bám sát các vấn đề thực tiễn và tích cực tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến có chất lượng tại kỳ họp; khắc phục tâm lý ngại va chạm, né tránh trong hoạt động chất vấn. Tham gia tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện các nghị quyết của HĐND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (để báo cáo);
- Chính phủ (để báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (để báo cáo);
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh và các sở, ban, ngành;
- Ủy ban MTTQ và các đoàn thể cấp tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, tx, tp;
- Lưu: VT, TH.

TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC

Phạm Thanh Sơn

Phụ lục 1:**DANH MỤC NGHỊ QUYẾT HĐND TỈNH BAN HÀNH TRONG NĂM 2019**

STT	NỘI DUNG CÁC NGHỊ QUYẾT CỦA HĐND TỈNH
	Kỳ họp thứ 8 – Kỳ họp bất thường (ngày 04/4/2019), HĐND tỉnh đã ban hành 24 nghị quyết
1	Về việc giao chi tiết kế hoạch vốn cho các chương trình mục tiêu, các dự án sử dụng vốn nước ngoài, các chương trình mục tiêu quốc gia và các dự án công sở xã, tỉnh Thanh Hóa năm 2019
2	Về việc giao kế hoạch chi tiết vốn cân đối ngân sách tỉnh năm 2019 cho các dự án sử dụng vốn ODA (đợt 1)
3	Về việc giao chi tiết kế hoạch đầu tư vốn trái phiếu Chính phủ năm 2018 (đợt 3)
4	Về việc thống nhất bổ sung Chương trình phát triển giáo dục trung học giai đoạn 2, vốn vay ADB vào Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 – 2020 và năm 2019 của tỉnh Thanh Hóa
5	Về việc quyết định chủ trương đầu tư dự án xây dựng Trường Trung học cơ sở Nguyễn Hồng Lễ, thành phố Sầm Sơn
6	Về việc bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 – 2020 và phân bổ nguồn năm trước chuyển sang, nguồn tăng thu ngân sách tỉnh Thanh Hóa
7	Điều chỉnh phương án đầu tư, sử dụng vốn vay, trả nợ vay của Ngân hàng Thế giới thực hiện dự án Phát triển tổng hợp các đô thị động lực – Tiểu Dự án đô thị Tĩnh Gia
8	Về việc quyết định chủ trương đầu tư Xây dựng tuyến đường Tây Sầm Sơn 5 (đoạn từ Đại lộ Nam sông Mã đến quốc lộ 47) và tuyến đường Hai Bà Trưng (đoạn từ Đại lộ Nam sông Mã đến đường Trần Hưng Đạo), thành phố Sầm Sơn
9	Về việc quyết định chủ trương đầu tư Dự án tuyến đường từ thị trấn Thọ Xuân đi đô thị Lam Sơn – Sao Vàng, huyện Thọ Xuân
10	Về việc thống nhất chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường bộ ven biển đoạn Nga Sơn – Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa
11	Về việc thống nhất Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án đầu tư Xây dựng tuyến đường bộ ven biển đoạn Hoằng Hóa – Sầm Sơn và đoạn Quảng Xương – Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa theo hình thức đối tác công tư, hợp đồng BOT
12	Về việc điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư dự án Đường giao thông nối thị xã Sầm Sơn với Khu Kinh tế Nghi Sơn (giai đoạn 1 đường ven biển)
13	Về việc quyết định chủ trương đầu tư dự án Xây dựng hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quản lý tài nguyên và môi trường tỉnh Thanh Hóa
14	Về việc chấp thuận bổ sung Danh mục dự án phải thu hồi đất và chuyển mục đích đất lúa trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa năm 2019
15	Về việc quyết định chủ trương đầu tư dự án Trụ sở làm việc của Thành ủy, HĐND, UBND và các khối đoàn thể, đơn vị sự nghiệp thành phố Sầm Sơn
16	Quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ BHYT trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh
17	Về việc điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư dự án Xây dựng Bệnh viện Ung bướu Thanh Hóa
18	Về việc quyết định chủ trương đầu tư Dự án phục dựng, tôn tạo di tích lịch sử đền thờ Thái sư Á Vương Đào Cam Mộc, xã Yên Trung, huyện Yên Định

19	Về việc quyết định chủ trương đầu tư Dự án bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị Khu di tích Lăng Miếu Triệu Tường, xã Hà Long, huyện Hà Trung (giai đoạn 2)
20	Về việc ban hành chính sách hỗ trợ các hãng tàu biển mở tuyến vận chuyển container đi quốc tế qua Cảng Nghi Sơn, Thanh Hóa
21	Về việc quyết định chủ trương đầu tư Dự án Công viên tưởng niệm các giáo viên và học sinh hy sinh ngày 14 tháng 6 năm 1972 tại đê sông Mã, phường Nam Ngạn, thành phố Thanh Hóa
22	Về việc miễn nhiệm chức vụ Phó Trưởng Ban Pháp chế HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVII, nhiệm kỳ 2016 - 2021
23	Về việc miễn nhiệm Ủy viên UBND tỉnh Thanh Hóa khóa XVII, nhiệm kỳ 2016 - 2021
24	Về việc xác nhận kết quả bầu bổ sung Ủy viên UBND tỉnh Thanh Hóa khóa XVII, nhiệm kỳ 2016 - 2021
	Kỳ họp thứ 9 (từ ngày 08/ ngày 10/7/2019), HĐND tỉnh đã ban hành 20 nghị quyết
25	Về việc đặt tên đường, phố trên địa bàn thị trấn Thọ Xuân, thị trấn Lam Sơn, thị trấn Sao Vàng, huyện Thọ Xuân
26	Về việc quyết định chủ trương đầu tư Chương trình đầu tư xây dựng Chính quyền điện tử và phát triển các dịch vụ thành phố thông minh tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020
27	Về việc quyết định chủ trương đầu tư dự án xây dựng Khu điều trị nội trú Bệnh viện Phụ sản Thanh Hóa
28	Về việc quyết định chủ trương đầu tư dự án xây dựng Khu điều trị Bệnh viện Đa khoa khu vực Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa
29	Về việc quyết định chủ trương đầu tư dự án xây dựng cầu Tổ Rồng, huyện Thường Xuân
30	Về việc quyết định chủ trương đầu tư dự án Đường giao thông nối Quốc lộ 217 với Quốc lộ 45 và Quốc lộ 47
31	Về việc điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư dự án Đường từ trung tâm thành phố Thanh Hóa nối với đường từ Cảng hàng không Thọ Xuân đi KKT Nghi Sơn
32	Về việc quyết định chủ trương đầu tư dự án Đường nối thành phố Thanh Hóa với Cảng hàng không Thọ Xuân, đoạn từ cầu Nỏ Hèn đến đường tỉnh 514
33	Về việc quyết định chủ trương đầu tư dự án Đường nối thành phố Thanh Hóa với Cảng hàng không Thọ Xuân, đoạn từ đường tỉnh 514 đến đường vào Cảng hàng không Thọ Xuân
34	Về việc điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư dự án Cải tạo, nâng cấp hệ thống thu gom nước thải, nước mưa khu vực phía Tây đường Hồ Xuân Hương, thành phố Sầm Sơn
35	Ban hành chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách cấp xã, viên chức trạm y tế xã đối dư do sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa
36	Quy định chính sách khen thưởng đối với tập thể, cá nhân đạt thành tích cao trong các cuộc thi quốc gia, khu vực và thế giới thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo, TDTT; giải thưởng về khoa học và công nghệ, văn học - nghệ thuật, báo chí trên địa bàn tỉnh
37	Quy định chế độ, chính sách và các điều kiện đảm bảo hoạt động của HĐND các cấp tỉnh Thanh Hóa
38	Về việc sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 61/2017/NQ-HĐND ngày 12/7/2017 của HĐND tỉnh về việc ban hành phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa
39	Quy định về đối tượng khách mời và mức chi tiếp khách nước ngoài vào làm việc, chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế và chi tiếp khách trong nước trên địa bàn tỉnh

40	Về chủ trương sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã, tỉnh Thanh Hóa
41	Về việc điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách Trung ương, vốn trái phiếu Chính phủ, vốn nước ngoài giai đoạn 2016 -2020 từ nguồn 10% dự phòng kế hoạch trung hạn (đợt 1) và điều chỉnh trong nội bộ Kế hoạch trung hạn vốn nước ngoài giai đoạn 2016 - 2020 tỉnh Thanh Hóa
42	Về việc giao chi tiết kế hoạch vốn hỗ trợ đầu tư các dự án khởi công mới năm 2019 thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới (đợt 1)
43	Về việc giao chi tiết kế hoạch vốn vay lại cho các dự án sử dụng vốn ODA từ nguồn Chính phủ vay về cho tỉnh vay lại năm 2019 (đợt 1)
44	Về việc chấp thuận bổ sung Danh mục dự án phải thu hồi đất và chuyển mục đích đất lúa trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đợt 2, năm 2019
	Kỳ họp thứ 10 – Kỳ họp bất thường (ngày 16/10/2019), HĐND tỉnh đã ban hành 32 nghị quyết
45	Về việc bãi bỏ một số nội dung quy định tại Điều 1 Nghị quyết số 151/2015/NQ-HĐND ngày 11/12/2015 của HĐND tỉnh về việc ban hành cơ chế, chính sách khuyến khích thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2016 - 2020 và Điều 1 Nghị quyết số 152/2015/NQ-HĐND ngày 11/12/2015 của HĐND tỉnh về việc ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất giống cây trồng, vật nuôi trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2016 - 2020
46	Về việc ban hành chính sách khuyến khích tích tụ, tập trung đất đai để phát triển sản xuất nông nghiệp quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025
47	Về việc ban hành chính sách tín dụng, vốn cấp bù lãi suất và mức vốn sử dụng ngân sách tỉnh để thực hiện các chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa
48	Ban hành chính sách hỗ trợ xóa bỏ các lò voi thủ công trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020
49	Về việc quy định giá một số dịch vụ và mức hỗ trợ chi phí khám sức khỏe, điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế tại các cơ sở điều trị của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa
50	Về việc điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn trái phiếu Chính phủ giai đoạn 2016 - 2020 từ nguồn dự phòng 10% của tỉnh Thanh Hóa (đợt 2)
51	Về việc điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn nước ngoài nguồn ngân sách Trung ương giai đoạn 2016 - 2020 từ nguồn 10% dự phòng của tỉnh Thanh Hóa (đợt 3)
52	Về việc điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 – 2020 và giao kế hoạch vốn cho các dự án
53	Về việc giao Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 và giao chi tiết kế hoạch vốn nước ngoài năm 2019 từ nguồn bổ sung ngoài hạn mức đã giao cho tỉnh
54	Về việc giao Kế hoạch chi tiết vốn đối ứng cho các dự án sử dụng vốn ODA từ nguồn vốn cân đối ngân sách tỉnh năm 2019 (đợt 2)
55	Về việc giao Kế hoạch chi tiết nguồn vốn đầu tư trong cân đối ngân sách tỉnh theo tiêu chí năm 2019 để xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện Kế hoạch đầu tư công năm 2019 và một số dự án cấp bách
56	Về việc điều chỉnh Kế hoạch vốn năm 2019 đối với từng tiểu dự án thành phần của Chương trình 30a thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững đã được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 147/NQ-HĐND ngày 04/4/2019 và giao kế hoạch chi tiết nguồn vốn ngân sách Trung ương năm 2019 (đợt 2)

57	Về việc giao Kế hoạch chi tiết vốn đầu tư các dự án khởi công mới năm 2019 (đợt 2) và thường huyện, xã đạt chuẩn NTM thuộc Chương trình MTQG xây dựng NTM
58	Về việc quyết định chủ trương đầu tư dự án Đường giao thông nối Quốc lộ 47 xã Đông Anh, huyện Đông Sơn với Quốc lộ 45 xã Quảng Yên, huyện Quảng Xương (đoạn từ tỉnh lộ 517 huyện Đông Sơn đi xã Quảng Yên, huyện Quảng Xương)
59	Về việc quyết định chủ trương đầu tư dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư phục vụ di dân xã Hải Hà, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa
60	Về việc quyết định chủ trương đầu tư dự án Hệ thống hạ tầng xã hội thuộc khu tái định cư xã Hải Hà tại xã Hải Bình và xã Xuân Lâm, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa
61	Về việc quyết định chủ trương đầu tư dự án Khu neo đậu tàu thuyền phục vụ di dân tái định cư xã Hải Hà, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa
62	Về việc quyết định chủ trương đầu tư dự án mở rộng tuyến đường C - C3, Khu du lịch Hải Hòa, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa
63	Về việc quyết định chủ trương đầu tư DA Cải tạo, nâng cấp đường Trần Phú, tx Bim Sơn
64	Về việc quyết định chủ trương đầu tư dự án xây dựng công trình CH1-02
65	Về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Bảo tồn, tu bổ, tôn tạo khu Phủ Từ, trung bày, quản lý, dịch vụ và cảnh quan di tích lịch sử Phủ Trịnh, xã Vĩnh Hùng, huyện Vĩnh Lộc
66	Về việc cho ý kiến chủ trương đầu tư dự án Tu bổ, bảo tồn, tôn tạo di tích vùng lõi, trung bày khảo cổ trong thành, phục hồi Đông Thái Miếu, Tây Thái Miếu thuộc Di sản văn hóa thế giới Thành Nhà Hồ, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
67	Về việc quyết định chủ trương đầu tư dự án xây dựng mới một số hạng mục công trình để hoàn thiện cơ sở vật chất Bệnh viện Đa khoa huyện Triệu Sơn
68	Về việc chấp thuận thay đổi quy mô, địa điểm công trình, dự án trong điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016 – 2020) tỉnh Thanh Hóa để thực hiện dự án Khu đô thị sinh thái, nghỉ dưỡng, vui chơi giải trí cao cấp và du lịch biển Sầm Sơn
69	Về việc thông qua thay đổi quy mô, địa điểm công trình, dự án trong điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016 – 2020) tỉnh Thanh Hóa để thực hiện dự án Khu đô thị mới tại xã Hoàng Quang và xã Hoàng Long, thành phố Thanh Hóa
70	Về việc chấp thuận bổ sung danh mục các dự án phải thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh và quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng phòng hộ, rừng sản xuất đợt 3, năm 2019
71	Về việc chấp thuận bổ sung thu hồi đất thực hiện dự án Đường từ Trung tâm thành phố Thanh Hóa nối với đường giao thông từ Cảng hàng không Thọ Xuân đi Khu kinh tế Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa
72	Về việc phê duyệt bổ sung biên chế giáo viên mầm non năm 2019 cho các trường mầm non công lập thuộc UBND các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh
73	Về việc miễn nhiệm chức vụ Trưởng Ban Dân tộc HĐND tỉnh Thanh Hóa khóa XVII, nhiệm kỳ 2016 - 2021
74	Về việc miễn nhiệm Ủy viên UBND tỉnh Thanh Hóa, nhiệm kỳ 2016 - 2021
75	Về việc xác nhận kết quả bầu bổ sung Ủy viên UBND tỉnh Thanh Hóa, nhiệm kỳ 2016 - 2021
76	Về việc xác nhận kết quả bầu bổ sung Phó Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa, nhiệm kỳ 2016 - 2021

Phụ lục 2:**DANH MỤC CÁC NỘI DUNG THƯỜNG TRỰC HĐND TỈNH XEM XÉT,
QUYẾT ĐỊNH GIỮA HAI KỲ HỌP HĐND TỈNH NĂM 2019**

Stt	Nội dung Thường trực HĐND tỉnh có thông báo kết luận
1	Giao vốn cho dự án đầu tư xây dựng các tuyến giao thông trục chính phía Tây - KKT Nghi Sơn và dự án đường từ QL1A đến điểm đầu tuyến đường Đông Tây 4 đi Cảng Nghi Sơn
2	Bổ sung kinh phí và thu hồi hoàn ứng NS tỉnh chi bồi thường, GPMB dự án không gian du lịch ven biển phía Đông đường Hồ Xuân Hương, thành phố Sầm Sơn
3	Phương án sử dụng và trả nợ vốn vay dự án “Hiện đại hóa ngành lâm nghiệp và tăng cường tính chống chịu vùng ven biển” tỉnh Thanh Hóa
4	Phê duyệt chủ trương hỗ trợ kinh phí trùng tu tôn tạo, chống xuống cấp các di tích trên địa bàn tỉnh năm 2019
5	Thông qua phần vốn vay bổ sung đối với phần vốn tăng thêm thuộc Chương trình nước sạch và vệ sinh nông thôn dựa trên kết quả 8 tỉnh đồng bằng sông Hồng vay vốn WB
6	Bổ sung kinh phí cho Văn phòng Tỉnh ủy thực hiện mua xe ô tô phục vụ công tác
7	Ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng trong trụ sở làm việc của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh quản lý
8	Chấp thuận thu hồi đất và cho phép chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa để thực hiện dự án xây dựng cột néo 212A, 212B, 76A phục vụ thi công các công trình xử lý khoảng cách đường dây 220KV Hủa Na – Bim Sơn, đường dây 220KV Ninh Bình - Bim Sơn và dự án xây dựng mới Cống Cổ Ngựa tại K51+654 đê hữu sông Mã tại xã Quảng Phú, thành phố Thanh Hóa
9	Rà soát hồ sơ, trình tự chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Khu dịch vụ thương mại Sao Nông tại xã Đông Tân, thành phố Thanh Hóa và làm rõ sự phù hợp Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 và phân khu số 11 thành phố Thanh Hóa và quy định về bảo vệ môi trường
10	Rà soát thủ tục chấp thuận 10 dự án kinh doanh Cửa hàng xăng dầu và 04 dự án khu thương mại trên địa bàn tỉnh
11	Ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe chuyên dùng của BV Ung bướu tỉnh
12	Phương án sử dụng nguồn tiết kiệm chi năm 2018 chuyển sang năm 2019
13	Kinh phí tổ chức tập huấn, phổ biến kiến thức cho người Khơ Mú và đầu tư CSHT, công trình phúc lợi thuộc Chương trình giảm nghèo nhanh và bền vững năm 2019
14	Phân bổ chi tiết kinh phí thực hiện các nhiệm vụ, dự án công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh năm 2019
15	Chủ trương giao bổ sung kinh phí năm 2019 cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện nhiệm vụ đào tạo và phát triển bóng đá Thanh Hóa năm 2019
16	Phương án bố trí vốn thanh toán cho dự án phân kỳ đầu tư giai đoạn 1 đường giao thông từ Cảng hàng không Thọ Xuân đi KKT Nghi Sơn theo hình thức hợp đồng BT
17	Hỗ trợ kinh phí điều chuyển trụ sở làm việc của Tòa án nhân dân tỉnh, thu hồi kinh phí ngân sách tỉnh đã cho Tòa án nhân dân tỉnh vay để xây dựng trụ sở mới
18	Quyết định bổ sung kế hoạch chi đầu tư xây dựng cơ bản vào dự toán thu, chi ngân sách tỉnh năm 2020
19	Ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng trang thiết bị y tế chuyên dùng trong lĩnh vực y tế trên địa bàn tỉnh
20	Phân bổ kinh phí hỗ trợ trùng tu, tôn tạo và chống xuống cấp các di tích trên địa bàn tỉnh năm 2019